

HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM
NGHI THỨC
NGÀNH KHA

“Tất cả mọi nghi lễ làm sao ngắn, đơn giản nhưng chân thành và trang nghiêm”

(LORD ROBERT STEPHENSON SMYTH BADEN POWELL OF GILWELL)

Lưu hành nội bộ
2019

Lời đầu

Ngành Kha, ngành Hướng đạo hiện đại, luôn chuyển biến để thích ứng và tiến bộ.

Sau nhiều năm áp dụng, Toán Huấn luyện và Toán Sinh Hoạt ngành Kha thấy cần phải sửa đổi một số điểm trong cuốn Nghi thức cho phù hợp với thực tế và đồng nhất với Nghi thức chung của cả Phong trào.

Việc tu chỉnh đúng ra đã được thực hiện vào nhiều năm trước, nhưng không gặp thuận duyên !

Lần này, với quyết tâm cao, cuốn Nghi thức đã đến được tay Quý Trưởng.

Rất mong các Kha đoàn hoan hỷ tiếp nhận và áp dụng, nhằm đạt sự đồng nhất trong sinh hoạt.

Từ đây cứ 04 năm một lần, nghi thức ngành Kha sẽ được rà soát lại để hoàn thiện.

Thân ái

CHƯƠNG I

LỜI HỨA - LUẬT CHÂM NGÔN - KHẨU HIỆU LỜI TÂM NGUYỆN KHA SINH

I. LỜI HỨA - LUẬT HƯỚNG ĐẠO

Lời Hứa và Luật phải thường xuyên được tuyên đọc trong mọi buổi lễ Hướng đạo.

Kha sinh không phải chỉ thuộc lòng, mà phải thể hiện trọn vẹn tinh thần Lời Hứa - Luật trong cuộc sống thường nhật của mình.

Kha sinh am hiểu Lời Hứa - Luật một cách thông minh và linh hoạt hơn khi còn ở độ tuổi Thiếu sinh.

A. Lời Hứa:

Tôi xin lấy danh dự, hứa cố gắng hết sức:

- **Làm bổn phận đối với Tín ngưỡng, Tâm linh và Quốc gia tôi.**
- **Giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào.**
- **Tuân theo Luật Hướng đạo.**

B. Luật Hướng Đạo:

1. HDS trọng danh dự, ai cũng có thể tin lời nói của HDS.
2. HDS trung thành với Tổ quốc, Cha mẹ và người cộng sự.
3. HDS có bổn phận giúp ích mọi người.
4. HDS là bạn khắp mọi người và coi HDS nào cũng như ruột thịt.
5. HDS lễ độ và liêm khiết.
6. HDS thương yêu các sinh vật.
7. HDS vâng lời Cha mẹ, Huynh trưởng mà không biện bác.
8. HDS gặp khó khăn vẫn vui tươi.
9. HDS tận tiện của mình và của người.
10. HDS trong sạch từ tư tưởng, lời nói đến việc làm.

II. CHÂM NGÔN VÀ KHẨU HIỆU:

Châm ngôn và khẩu hiệu của HDS là

“SẮP SẴN”

Châm ngôn và khẩu hiệu của Kha sinh là

“KHAI PHÁ”

III. LỜI TÂM NGUYỆN CỦA KHA SINH:

Nhằm nung nấu ý chí, củng cố niềm tin, rèn luyện tính khí.

Để học tập, mưu cầu tiến bộ.

LỜI TÂM NGUYỆN:

Là Kha sinh Việt nam, tôi tin rằng sức mạnh của nước Việt nam nằm nơi niềm tin ở Tổ tiên và lòng can đảm của Dân tộc.

Vì vậy, tôi luôn luôn trung kiên với Tổ quốc, hết lòng với Tín ngưỡng, Tâm linh của mình và nêu cao danh dự của đời tôi.

Tôi sẽ bảo vệ di sản của dân tộc và làm hết sức để bồi dưỡng di sản ấy.

Tôi nhìn nhận nhân cách, giá trị con người và cư xử công bằng, thiện chí với người khác.

CHƯƠNG II

TIẾNG REO CỦA HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM CÁC BÀI CA NGHI LỄ

I. TIẾNG REO:

(Chung cả Hội Hướng đạo Việt nam)

Reo mừng trong những dịp lễ quan trọng.

Tất cả khum người, cầm nón ở tay phải.

Trưởng: DÔ TA

Kha sinh: A DÔ TA

Vung nón lên cao

Lập lại 3 lần.

Cuối cùng tất cả reo to: A. aaa ... aa ...

Tung cao nón lên trời.

II. CÁC BÀI CA NGHI LỄ:

- Hội ca.
- Kha sinh ca

(Bài ca chính thức ngành Kha).

(Xem phụ đính)

CHƯƠNG III

ĐỒNG PHỤC - HUY HIỆU BẢNG DANH DỤ

I. ĐỒNG PHỤC:

1. Nón:

- Béret: màu đen.
- Casquette: màu huyết dụ.
- Calot: màu kaki của áo. Vành nón viền một đường nhỏ (# 2mm) màu huyết dụ.

Có thể dùng một trong ba loại nón trên, nhưng phải đồng nhất trong một Kha đoàn.

Nón béret và calot đội lệch sang phải.

Kha sinh thường xuyên thám du, trại và công tác phục vụ ở ngoài trời nên cần có nón để che nắng mưa, bảo vệ đầu.

Nón làm cho đồng phục thêm hấp dẫn và Kha sinh trở nên lịch sự hơn.



BÉRERT



CASQUETTE



CALOT

2. Áo:

Áo chemise tay ngắn, màu kaki có cổ gài nút, có cầu vai, hai túi áo có nắp và có sống giữa.

Các huy hiệu Hướng Đạo được đính vào áo theo đúng quy định của ngành Kha.



3. Quần:

Có 2 loại: quần ngắn (váy ngắn) và quần dài.

- Quần ngắn:
 - Nam: quần ngắn trên đầu gối 6cm (bằng bề rộng của 3 ngón tay). Màu xanh đen, 2 túi hai bên hông, 2 túi sau có nắp và có sống giữa. Đai nịt lớn, chắc.

- Quần dài:
 - Màu xanh đen. Túi như quần ngắn. Mặc khi sinh hoạt cho cả nam và nữ.

Phải đồng nhất trong một Kha đoàn.

4. Lễ phục:

- Nam: quần dài và áo chemise tay dài màu kaki.
- Nữ: jupe midi (váy lửng, trên đầu gối 6cm), màu kaki, áo chemise tay dài màu kaki.

Tùy khả năng của từng Kha đoàn.

5. Nịt, giày, vớ (bít tất):

- Nịt da, bố màu đen hay nâu.
- Giày vải cao cổ màu đen hay nâu dùng trong sinh hoạt. Giày da thấp cổ, màu đen hay nâu khi mặc lễ phục.
- Khi mặc quần ngắn, vớ cao qua khỏi bắp chân, cách gối 10cm màu kaki (beige).
 - Đoàn sinh thêm một khoanh màu huyết dụ ở cổ vớ.
 - Huynh trưởng hai khoanh.

6. Khăn quàng:

Bằng vải màu huyết dụ, hình tam giác vuông cân, cạnh dài từ 50 đến 80cm tùy theo trạc người, ở góc vuông đính huy hiệu Kha màu trắng.

Khi mặc lễ phục, Kha sinh mang caravatte màu huyết dụ.

7. Gậy:

Kha sinh sử dụng gậy 1,2m trong những lần thám du, trại...

Đối với những Kha sinh khéo tay, gậy là một tác phẩm điêu khắc, một kỷ vật.

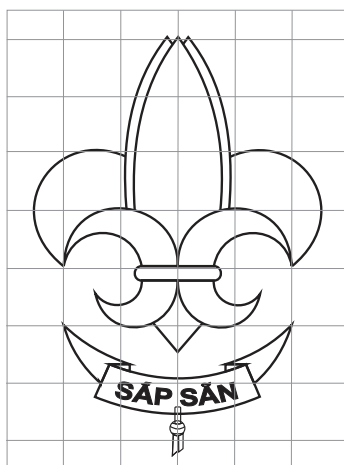
Đồng phục Trường giống đồng phục Kha sinh.

II. HUY HIỆU:

1. Hoa Bách Hợp:

Huy hiệu chính thức của Hướng đạo là Hoa Bách Hợp hay còn gọi là Hoa Huệ, trước Thế chiến II, Liên Hội Hướng đạo Đông Dương đã biến đổi từ huy hiệu Hướng đạo quốc tế cho có sắc thái địa phương.

Theo quy trình và nội lệ của Hội Hướng đạo Việt nam năm 1962, huy hiệu chính thức của Hội HĐVN là hoa huệ và trong Hội nghị Huynh trưởng BDH/HĐVN năm 2012 đã nhất trí chấp nhận huy hiệu chính thức như sau :



Ý nghĩa : HDS biết tìm đường chính mà đi và có thể hướng dẫn cho người khác.

- Ba cánh hoa nhắc nhở ba điều trong lời Hứa Hướng Đạo.
- Phía dưới cánh hoa có băng mang chữ “SẮP SẴN” là châm ngôn, hai đầu nhọn uốn cong lên tượng trưng cho nụ cười của HDS.
- Phía dưới băng có mắc sợi dây, thắt gút để nhắc nhở HDS mỗi ngày làm một việc thiện.

Hình vẽ được chia ô sẵn để tiện việc sao chép và phóng lớn khi cần.

2. Huy hiệu Tuyên Hứa :

Hoa Bách Hợp màu đỏ viền vàng được dệt trên nền màu xanh lục, may ở túi áo bên trái sau khi đã tuyên lời Hứa.



3. Huy hiệu Hướng Đạo Thế giới:

Màu trắng được thêu trên nền tím, là biểu tượng của phong trào Hướng Đạo toàn cầu.

Huynh trưởng và các HDS Việt Nam đã tuyên lời hứa được mang huy hiệu này trên sống giữa túi áo bên phải.

Huy hiệu của Trưởng có kích thước d = 4 cm.

Huy hiệu của Đoàn sinh có kích thước d = 2 cm



4. Huy hiệu Kha:

Là huy hiệu đã được chấp thuận trong Hội nghị Huynh trưởng năm 1965, có tính lịch sử của Ngành.

Huy hiệu Kha nội tiếp trong một hình vuông đứng (hình thoi vuông) cạnh 40x40 mm, nền màu huyết dụ, chữ 哥 (Khả) và khung chữ nhật có 4 mũi tên ở 4 cạnh, màu trắng.

Huy hiệu Kha được dệt trên vải và dập bằng kim khí.

Huy hiệu kim khí cỡ nhỏ đính vào áo khi Kha sinh mặc thường phục. Cỡ lớn được dệt trên vải hoặc dập bằng kim khí đính ở khăn quàng và nón (mũ).



5. Băng Hướng Đạo Việt Nam :

Băng này được in hoặc dệt bằng chữ in hoa màu đỏ trên nền trắng may trên túi áo bên phải. Phía trên của băng HĐVN không được đính bất kỳ huy hiệu nào.

HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

6. Cờ Quốc gia :

Mỗi khi tham gia các hoạt động, sự kiện có tính quốc tế (Hội nghị, họp bạn Quốc tế ...), Huynh trưởng và đoàn sinh phải mang cờ Quốc gia (Kích thước : 60x40mm) trên vai áo bên phải, sát với cầu vai trên các băng Đoàn, Đạo.

7. Băng Đoàn (Liên đoàn) - Huy hiệu Đạo :

Băng Đoàn (Liên đoàn) : Có hình cong, là một phần của hình vành khăn, chiều dài cung từ 6 - 8cm, chiều rộng = 2cm. Nền xanh đen, tên Đoàn viết bằng chữ in hoa và viền màu vàng hoàng yến. Đính ở bên vai phải, gần cầu vai.

Huy hiệu Đạo: thường có hình chữ nhật đứng:

- Bề ngang không quá 4cm.
- Bề đứng không quá 6cm.
- Không sử dụng quá 3 màu.

Mang trên vai áo phải, dưới băng Đoàn (Liên đoàn)

Được Hội nghị Huynh trưởng chấp nhận.

8. Cấp hiệu:

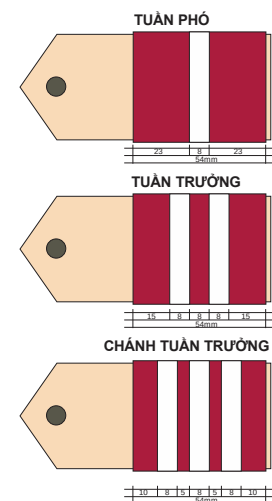
a. Cấp hiệu Kha sinh:

Kha sinh khi chính thức nhập Kha đoàn, được gắn 2 khâu vải huyết dụ ở hai cầu vai, dài 55mm, rộng 45 mm lồng được vào cầu vai.

Cấp bậc Kha sinh là gạch ngang màu trắng, rộng 8 mm.

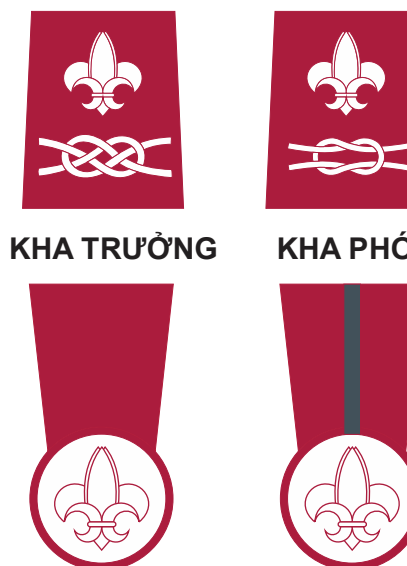
- Tuần phó: 1 vạch màu trắng, nằm giữa khâu cách 2 đầu khâu 23mm.
- Tuần trưởng: 2 vạch màu trắng cách nhau 8mm, cách 2 đầu khâu 15mm.
- Chánh Tuần trưởng: 3 vạch màu trắng cách nhau 5mm, cách 2 đầu khâu 10mm.

Khi mặc lễ phục, cấp hiệu sẽ được thể hiện trên kẹp cài cravatte.



b. Cấp hiệu Trưởng:

Cấp hiệu Kha trưởng là huy hiệu Hướng đạo bằng kim khí có tím lông màu huyết dụ, đính bên trái nón. Hai khâu huyết dụ lồng vào cầu vai dài 54mm, trên có hoa huệ và nút caric màu trắng.



Cấp hiệu Kha phó và các Trường Phụ tá tương tự cấp hiệu Kha trưởng nhưng giữa túm lông có một vạch nâu và ở hai khâu huyết dụ là nút dệt màu trắng thay cho nút caric.

c. Bằng Trưởng :

Trưởng đã hoàn thành Khoá huấn luyện Dự Bị Huy Hiệu Rừng mang khăn quàng màu ngành (Huyết dụ) và khâu da tết hai tao.



Trưởng đã qua chương trình Kỹ Năng ngành Kha mang trên túi áo trái huy hiệu hình nút Caric màu vàng hoàng yến viền trắng trên nền màu xanh dương đậm viền khung màu vàng.



Trưởng đã hoàn thành chương trình huấn luyện Huy Hiệu Rừng (Bằng Rừng – Woodbadge) mang khăn quàng Gilwell (Mặt phải màu xám, mặt trái màu hồng, đính ở phía sau mảnh vải hình chữ nhật dệt hình riêng của trại trường Gilwell); khâu da tết hai tao, dây đeo cổ bằng da có đính hai mẫu gỗ theo kiểu Dinizulu.

Khăn quàng Bằng Rừng chỉ sử dụng trong các buổi họp Trưởng, các khoá huấn luyện hoặc trong các dịp họp mặt hay lễ nghi long trọng. Khi sinh hoạt tại đơn vị chỉ mang khăn quàng màu ngành, khâu da hai tao và dây đeo cổ có hai mẫu gỗ.

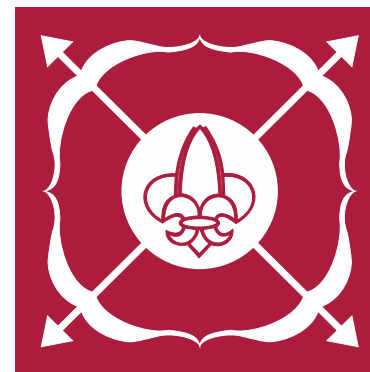


9. Đăng hiệu:

Ngành Kha có 3 đăng hiệu:

Thuần Kha:

Hình vuông 6x6cm, nền huyết dụ, 4 cung, 4 tên, vòng tròn và hoa huệ ở giữa màu trắng mang trên tay áo trái của Kha sinh.



THUẦN KHA

Kha Tiền phong:

Hình tròn nền lục D = 6cm, trong có hoa huệ vàng hoàng yển, có hình cây đuốc, cán màu huyết dụ, lửa màu đỏ.

Khi Kha sinh được phong nhậm, đẳng hiệu Kha Tiền Phong được mang trên tay áo trái thay vào chỗ đẳng hiệu Thuần Kha.

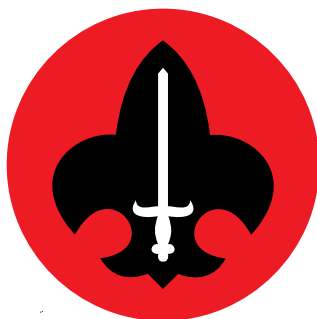


KHA TIỀN PHONG

Kha Nghĩa sĩ:

Hình tròn đỏ D = 6cm, trong có hoa huệ đen, giữa hoa huệ có kiếm trắng.

Khi Kha sinh được phong nhậm, đẳng hiệu Kha Nghĩa Sĩ được mang trên tay áo trái thay vào chỗ đẳng hiệu Kha Tiền Phong.



KHA NGHĨA SĨ

10. Chuyên hiệu tổng thể – Năng hiệu :

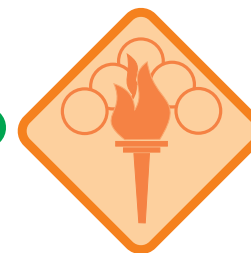
Từ sau hiệp ý 1993, ngành Kha có 5 chuyên hiệu:

- Thiên nhiên: Nền màu xanh lục.
- Giao tế - Phục vụ: Nền màu xanh da trời.
- Hướng nghiệp: Nền màu tím.
- Thể dục thể thao: Nền màu đỏ carốt.
- Văn hóa - Tín ngưỡng: Nền màu vàng hoàng yển.

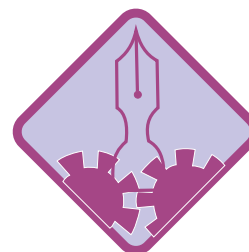
Chuyên hiệu ngành Kha hình thoi vuông 40x40mm được đeo trên tay áo trái (Phía dưới đẳng hiệu Thuần Kha, Kha Tiền phong ..), sau khi đã thực hiện lễ trao chuyên hiệu.



THIÊN NHIÊN - CẨM TRẠI



THỂ LỰC - THÍCH ỨNG



HƯỚNG NGHIỆP



PHỤC VỤ - GIAO TẾ



VĂN HÓA - TÍN NGƯỠNG

NĂNG HIỆU

Là những chuyên hiệu nhỏ bao gồm trong 05 loại chuyên hiệu lớn (Còn gọi là Chuyên hiệu Tổng thể) xác nhận khả năng tự rèn luyện của Kha sinh – Phát huy châm ngôn “KHAİ PHẢ” của ngành.

Năng hiệu ngành Kha hình thoi vuông 20x20mm, được gắn song song với đường tay áo trái, cách biên 10 mm, từ giữa tay áo qua bên trái rồi qua phải cho cân đối.

Kha sinh đạt đủ 02 năng hiệu cùng loại, lập tức Kha trưởng tổ chức lễ trao chuyên hiệu tổng thể.



11. Số Tuần:

Khác với Thiếu sinh đeo tua vai Đội, Kha sinh mang số Tuần. Số Tuần được dệt trên nền vải, hình vuông 40x40mm màu huyết dụ, chữ số La mã: I, II, III, IV màu trắng, theo thứ tự thành lập trước sau.

Số Tuần được đeo trên tay áo phải, dưới các huy hiệu cờ Quốc gia, băng Đoàn, huy hiệu Đạo.



12. Sao thâm niên:

Sao 6 cánh bằng kim khí, đính trên một nền tròn bằng nỉ theo màu ngành, đeo trên túi áo bên trái. Hình tròn trong sao có số để chỉ thâm niên.



III. BĂNG DANH DỰ:

Là một ưu tiên của ngành Kha, Băng danh dự được mang trong những dịp đặc biệt như : họp bạn, hội hè, đại lễ. Băng danh dự rộng 12cm bằng vải màu huyết dụ, đeo choàng từ vai trái xuống thắt lưng phải (khoảng 160cm tùy theo trạc người), hai đầu cắt đuôi én, Phía trước ngực, từ trên xuống, gắn sao thâm niên, huy hiệu Hướng đạo, chuyên hiệu có từ Nhi, Ấu, Thiếu, Kha.

IV. HUY HIỆU ÂN NGHĨA VÀ DANH DỰ :

1. Huy hiệu dành cho các thành viên của Hội đồng Hướng Đạo Quốc gia, các hội viên danh dự, ân nhân và bảo trợ.
 2. Các loại huân, huy chương để tặng thưởng cho các đơn vị hoặc cá nhân có những công trạng đặc biệt đối với phong trào và xã hội sẽ do Đại hội đồng Hướng Đạo Việt Nam ấn định.
- Hiện nay chưa có quy định cụ thể.

CHƯƠNG IV

TIÊU HIỆU

I. QUỐC KỶ:

Quy định chung:

- Quốc kỳ bằng vải, hình chữ nhật chiều rộng bằng 2/3 chiều dài. Đáy cờ có đai hoặc kết 7 đôi dây, cùng màu với nền cờ để buộc vào dây kéo cờ. Đáy cờ phải tương xứng với chiều cao của cột cờ. Cột cao tối thiểu bằng 10 lần đáy cờ.
- Quốc kỳ phải treo riêng biệt trên một cột cờ. Không được treo chung với bất cứ cờ hoặc dấu hiệu nào khác.

- Mỗi đơn vị Hướng đạo phải có một Quốc kỳ đúng quy định và được giữ tại nơi trang trọng nhất (Minh nghĩa đường hoặc nơi làm việc của Trại trưởng).
- Trong các buổi lễ chính thức có một đơn vị của HĐVN tham dự, Quốc kỳ phải được mang ra chào.
- Trong các cuộc gặp gỡ hay họp bạn Quốc tế, Quốc kỳ các nước được treo trên những cột riêng biệt cao bằng nhau.

Quốc kỳ diễn hành:

- Khi tham dự diễn hành trong các sự kiện long trọng, Quốc kỳ Việt Nam luôn luôn do một Huynh trưởng mang, kèm Đội hộ cờ gồm hai HDS đi hai bên và ba HDS đi phía sau, tất cả cùng mang găng tay trắng.
- Khi diễn hành, tay trái giữ gốc cán cờ chịu vào đai thắt lưng, tay phải nắm thân cán cờ đưa thẳng ra phía trước hợp thành một góc 45 độ so với phương thẳng đứng.
- Cán Quốc kỳ có chiều dài 2,1 mét, trên đầu có gắn mũi giáo.

Nghi lễ đối với Quốc kỳ:

- Khi gặp Quốc kỳ đang diễn hành hay gặp lễ chào cờ của bất kỳ đoàn thể nào, các HDS cũng phải nghiêm chào.
- Trong một buổi lễ hay một cuộc diễn hành, chỉ sử dụng một Quốc kỳ ở cấp cao nhất mà thôi.
- Nếu buổi chào cờ mà không có hoặc không tiện làm cột cờ (lễ tuyên hứa...), có thể sử dụng Quốc kỳ gắn trên cán cờ và vị trí của Quốc kỳ nằm phía bên phải (từ dưới nhìn lên).

- Khi có Quốc tang, Quốc kỳ phải mang băng đen trong suốt thời gian ấn định, khi thượng cờ phải kéo lên tận đỉnh rồi mới hạ xuống nửa thân cột. Lúc hạ cờ cũng vậy, cờ phải kéo lên đỉnh, giữ một lúc rồi mới hạ xuống.
- Trước khi diễn hành, đoàn rước cờ đến nhận cờ tại Minh nghĩa đường với đội hình như trên khi có tín hiệu của Trưởng trực và sau đó di chuyển theo lộ trình đã sắp sẵn.
- Khi ngang qua lễ đài, Trưởng mang cờ hướng mặt về phía các Trưởng trên hàng danh dự, đoàn hộ cờ đưa tay lên chào.
- Khi Quốc kỳ đi ngang qua lễ đài, các Trưởng và tất cả HDS đều phải chào theo nghi thức Hướng đạo.
- Trong tất cả các buổi lễ cũng như trong các hoạt động khác, Quốc kỳ luôn mang theo thể diễn hành. Lúc tan và lúc nghỉ, Quốc kỳ mới được hạ cán chắm đất.
- Trong các buổi lễ chào cờ, Quốc kỳ được treo trên dây để kéo lên cột cờ bằng các đôi dây vải, Các đoàn sinh lưu ý không được để cờ chạm đất hay treo ngược Quốc kỳ.

II. ĐOÀN KỲ:

Cờ Kha đoàn (Đoàn kỳ) bằng vải hình chữ nhật cỡ 80x120cm. Nền huyết dụ không viền tua hay nheo. Chữ màu trắng cao 8cm.

- Mặt A thêu Hướng đạo Việt nam, hoa huệ và băng sắp sẵn màu trắng cao 32cm, tên Châu bên dưới.

- Mặt B thêu tên Kha đoàn, huy hiệu Kha, trong đường viền hình thoi vuông màu trắng có đường chéo 32cm, tên Đạo bên dưới.

Cờ đính vào cán bằng 7 đôi dây vải hay một đai suốt 80cm.

Cán cờ dài 2,1m, trên đầu có gắn hoa huệ Hướng đạo Việt nam cao 20cm bằng tôle, inox hay gỗ sơn trắng.

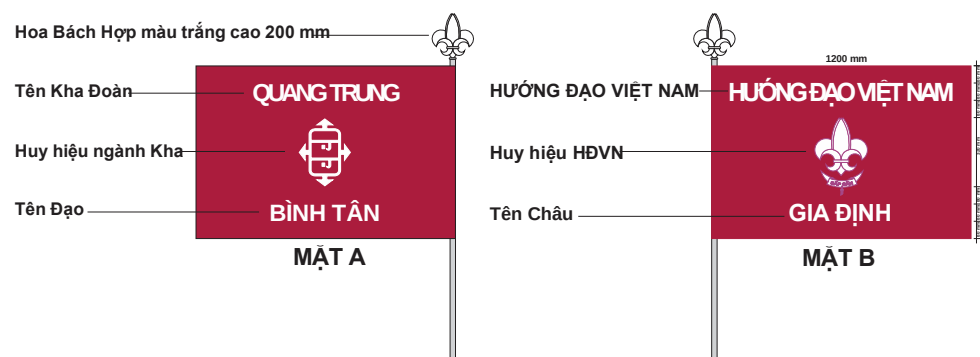
Đoàn kỳ do một Phó đoàn trưởng hoặc một Trưởng phụ tá mang với hai đoàn sinh đi kèm hai bên. Tất cả cùng mang găng tay trắng.

Trong một buổi tập hợp (khi chào cờ, tuyên hứa hay diễn hành...), Đoàn kỳ luôn ở thế "Sẵn". Lúc nghỉ, cán cờ để nghiêng bên phải như gậy Hướng đạo.

Đoàn kỳ chỉ được sử dụng khi đơn vị đã được thừa nhận và phải trao trả lại cho Đạo hay Liên đoàn khi đơn vị bị giải tán.

Khi có Quốc tang, Đoàn kỳ mang băng tang ở đầu cán cờ trong suốt thời gian quy định.

Tại Đoàn quán, Đoàn kỳ được để ở nơi danh dự. Tại trại, Đoàn kỳ được dựng dưới chân cột cờ và không bao giờ được kéo lên cột cùng với Quốc kỳ. Khi diễn hành, Đoàn kỳ luôn đi sau Quốc kỳ.



III. CỜ TUẦN:

Cờ Tuần bằng vải màu huyết dụ hình chữ nhật, kích thước: cao 250 mm, dài 400 mm. Cán cờ 1,2m được khắc chạm công phu.

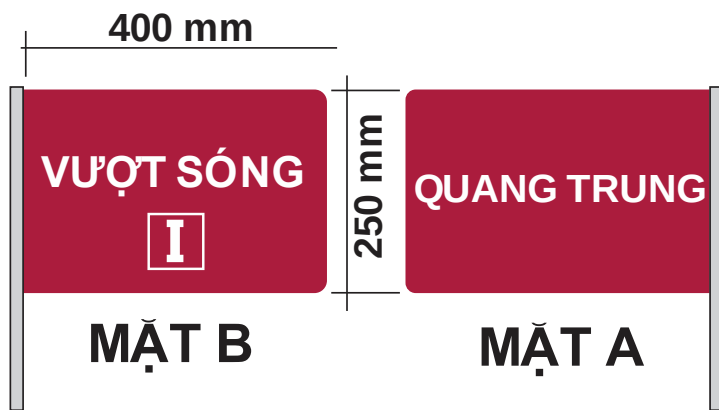
- Mặt A: Tên Kha đoàn, chọn tên các danh nhân lịch sử.
Thí dụ: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung...
- Mặt B: Số Tuần, tên Tuần tùy theo đặc điểm của từng Kha đoàn.

Thí dụ: Nghinh phong, Vượt sóng, Xuyên sơn...

Chữ cao 4cm, số Tuần cao 5cm trong đường viền hình vuông 7x7cm. Tất cả đều màu trắng.

Ghi chú:

- Mặt A của cờ Đoàn và cờ Tuần là mặt nằm bên trái cán cờ.
- Mặt B của cờ Đoàn và cờ Tuần là mặt nằm bên phải cán cờ.



CHƯƠNG V

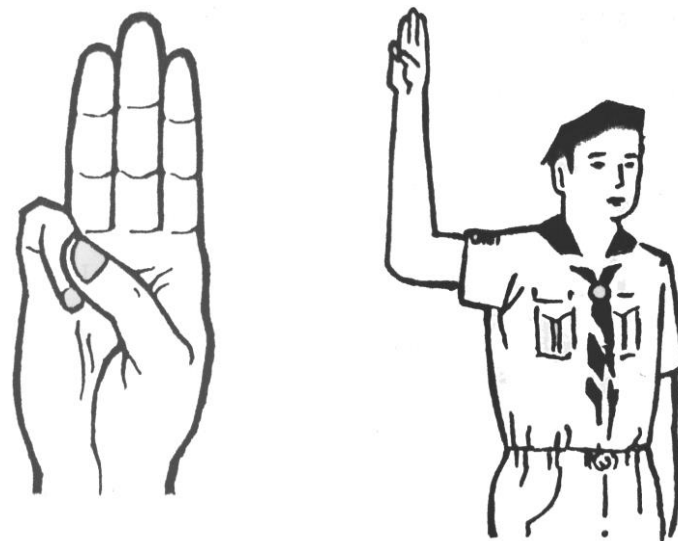
CÁC LỐI CHÀO HƯỚNG ĐẠO

I. THỦ HIỆU:

Đưa bàn tay mặt lên vai, cùi chỏ sát vào người, chĩa 3 ngón tay lên, khít nhau, ngón cái đè lên ngón út.

Thủ hiệu được dùng khi đọc Lời Hứa Hướng đạo cho tất cả Huynh trưởng và đoàn sinh trong lễ Tuyên Hứa hoặc nhắc lại lời hứa trong các lễ chào cờ.

Thủ hiệu còn là lối chào nhau khi mặc thường phục (chung cho tất cả Hướng đạo sinh).



II. CÁC LỐI ĐỨNG:

1. Không gậy:

- Thế nghỉ: đứng thẳng người, toàn thân chịu đều trên 2 chân, chân dang rộng khoảng 40cm (bằng bề rộng vai mình), hai tay đặt ngang lưng, tay phải đặt lên tay trái.
- Thế “sẵn” (Nghiêm): đứng thẳng người, ngực ưỡn, mắt nhìn thẳng phía trước, 2 gót chân chạm nhau, hai bàn chân hợp với nhau 1 góc 45°, hai tay buông thẳng theo mình, ngón cái và ngón trỏ chạm nhau trên đường chỉ quần.

2. Có gậy:

- Thế nghỉ: đầu gậy kề ngón chân út của bàn chân phải, tay phải cầm đầu gậy kia, dang thẳng ra, tay trái đặt sau thắt lưng.
Lưu ý: Các gậy song song nhau.
- Thế “sẵn”: gậy và 2 tay thẳng theo mình, nắm bằng ngón tay cái và ngón trỏ phải.

III. CHÀO:

1. Chào không gậy:

- Kha sinh chào theo lối của người tự do anh hùng, khi chào Kha sinh làm thủ hiệu Hướng đạo, cánh tay phải xếp lại hình thước thợ. Tươi cười nhìn thẳng vào mắt người mình chào, lên tiếng:
 - Chào Trưởng ! (Nếu là cấp trên).
 - Chào Anh(Chị) ! (Nếu ngang hàng).
 - Chào Em ! (Thiếu và Ấu sinh).
- Trường hợp đang di chuyển:
 - Cùng chiều: không chào hoặc chỉ chào khi người cùng chiều quay lại hỏi han.
 - Ngược chiều: cách 3 bước chào và đi qua khỏi mới bỏ tay xuống.
- Trường hợp trình diện:
 - Kha sinh đến trước mặt Trưởng, cách 3 bước, miệng thưa: Chào Trưởng ! Đợi Trưởng chào lại mới bỏ tay xuống.
- Bắt tay:

Khi gặp người lớn hay phái nữ, Kha sinh phải đợi đối tượng đưa tay trước mới bắt tay. Khi gặp các em và Kha sinh khác, Kha sinh đưa tay trước, luôn luôn bắt tay trái nếu là anh em Hướng đạo.

2. Chào có gậy:

Đứng thế “Sẵn”, chuyển đầu gậy qua tay trái rồi chào, tay trái giữ đầu gậy ngang thắt lưng, gậy chéo trước hai chân.

CHƯƠNG VI

TẬP HỢP - HIỆU LỆNH

I. CÁCH THỨC TẬP HỢP:

Muốn tập hợp Đoàn, người điều khiển (NĐK - thường là Chánh Tuần trưởng hay Tuần trưởng trực) thổi một tiếng còi (tù và) dài để lưu ý mọi người. Cách 1 phút sau, mới thổi còi tập hợp:

.. Khi nghe tiếng còi (tù và) dài, các Tuần trưởng tập hợp Tuần mình theo hàng dọc, chuẩn bị sẵn sàng nghe tiếng còi (tù và) tập hợp:
.. .., Tuần trưởng hô tên Tuần, Tuần sinh đáp.

Tuần trưởng nhanh chóng dẫn Tuần đến điểm tập hợp. Theo thứ tự Tuần I, Tuần II, Tuần III, Tuần IV. Đội hình tập hợp hàng dọc, hàng ngang, chữ U, bán nguyệt hay vòng tròn, tùy theo thủ hiệu của NĐK.

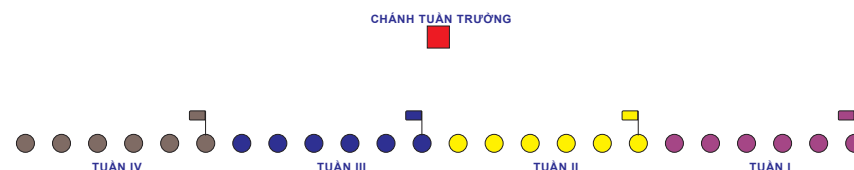
Lưu ý: Trong bất cứ đội hình tập hợp nào, Tuần I luôn đứng về phía tay trái của NĐK.

Tập hợp Tuần trưởng: ... _

II. ĐỘI HÌNH TẬP HỢP - THỦ LỆNH:

1. Đội hình hàng ngang:

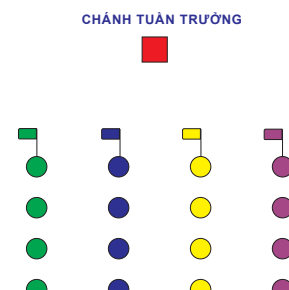
NĐK dang ngang tay phải, bàn tay khép chặt, lòng bàn tay úp xuống. Cả Đoàn chạy vòng sau lưng NĐK, ngược chiều kim đồng hồ, không hát, rồi đến trước mặt NĐK, cách 3 bước, sắp thành hàng ngang. Tuần trưởng dùng cờ giống hàng, hô tên Tuần, Tuần sinh đáp lại rồi theo lệnh Tuần trưởng (bằng cờ) quay trái hướng về NĐK. Tuần trưởng Tuần I hô: Chào ! Cả Đoàn chào.



2. Đội hình hàng dọc:

NĐK đưa tay phải ra trước mặt. Các Tuần chạy thẳng đến trước mặt NĐK, cách 3 bước, tùy theo địa thế mà giữ khoảng cách rộng hay hẹp. Khoảng cách trung bình là 1 cánh tay. Tuần trưởng giống hàng dọc (hàng ngang theo Tuần I) hô tên Tuần.

Tuần trưởng Tuần I hô: Chào ! 4 Tuần trưởng chào, các Kha sinh đứng thế “Sẵn” (ng nghiêm) không chào.

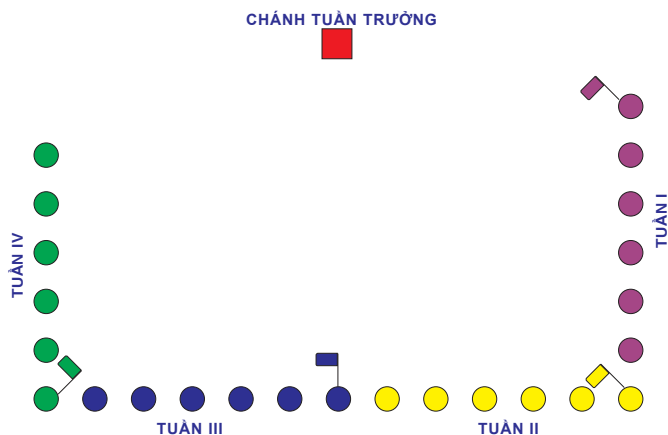


3. Đội hình chữ U:

NĐK đưa tay phải lên cao vẽ thành vòng tròn hoặc “khoanh tay trước ngực”. Kha đoàn chạy quanh NĐK, ngược chiều kim đồng hồ, tay trái (tim) quay vào tâm vòng tròn. Cố gắng chạy một vòng, nhiều là 2 vòng thì đạt đội hình tập hợp.

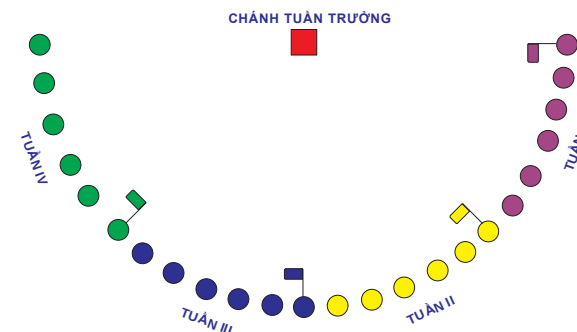
NĐK chuyển tay phải ngang vai, cánh tay gấp lại thành góc vuông... Các Tuần tự động bẻ góc xếp hàng thành hình chữ U, cách Trưởng 3 mét. Tuần Trưởng giống hàng, hô tên Tuần, phát còi ra hiệu quay trái.

Tuần Trưởng Tuần I hô: Chào! Tất cả cùng chào.



4. Đội hình nửa vòng tròn (Bán nguyệt):

NĐK dùng tay phải đưa ngang vai rồi quay 1/2 vòng tròn ngang qua vai trái... Tuần trưởng hô tên Tuần, quay trái. Tuần trưởng Tuần I hô: Chào !

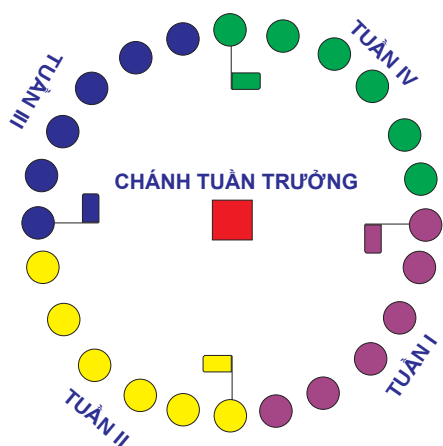


5. Đội hình vòng tròn:

NĐK đưa tay phải lên cao vẽ thành vòng tròn hoặc “khoanh tay trước ngực”. Kha đoàn chạy quanh NĐK, ngược chiều kim đồng hồ, tay trái (tim) quay vào tâm vòng tròn. Cố gắng chạy một vòng, nhiều là 2 vòng thì đạt đội hình tập hợp. NĐK thổi tiếng còi ngắn (.), cả đoàn dừng lại, quay trái, Tuần trưởng Tuần I hô: Chào !

Ghi chú:

- Tập hợp hàng ngang: Kha sinh chạy vòng sau lưng NĐK, tay trái quay vào NĐK, không hát.
- Tập hợp hàng dọc: Kha sinh chạy thẳng đến trước mặt NĐK, không hát.



- Hai cách tập hợp này thường được dùng khi Huynh trưởng cần dẫn dò Kha sinh trước lúc xuất du, chuẩn bị tham dự trò chơi...
- Tập hợp chữ U, bán nguyệt, thường được dùng cho những nghi lễ Hướng đạo như Chào cờ, Tuyên hứa, Phong nhậm, Tấn phong...

- NĐK thường đưa thủ lệnh tập hợp vòng tròn, khi Kha sinh chạy được một vòng, NĐK mới chuyển thủ lệnh sang tập hợp hình chữ U, bán nguyệt.
- Tập hợp vòng tròn để sinh hoạt thường.
- Khi tập hợp lần I, NĐK nhắc nhở và điều chỉnh một số sai sót, sau đó cho tan hàng và tập hợp lại lần II.

Các thủ lệnh thường dùng khác:

- Tan hàng: NĐK đứng thế nghiêm, hai bàn tay nắm lại, cánh tay chéo nhau trước ngực, tay phải ngoài tay trái, rồi giật cánh tay ra hai bên, tất cả chào nhau, tan hàng.
- Chuẩn bị, chú ý: NĐK đưa thẳng tay phải lên trời, bàn tay mở, lòng bàn tay hướng ra ngoài, đứng thế “Sẵn”.
- Thế “Sẵn”: NĐK hạ nhanh tay phải xuống.
- Thế nghỉ: NĐK dang ngang tay phải, song song mặt đất, lòng bàn tay hướng xuống đất.
- Ngưng ! (Im lặng): NĐK đặt bàn tay trái nằm ngang, lòng bàn tay hướng xuống đất, bàn tay phải hợp với bàn tay trái thành hình chữ T.

II. TRÌNH DIỄN:

NĐK chào Kha đoàn, cho Kha đoàn đứng thế nghỉ, nhắc nhở các Tuần trưởng xem lại y phục của Tuần sinh. Khi đã tươm tất,

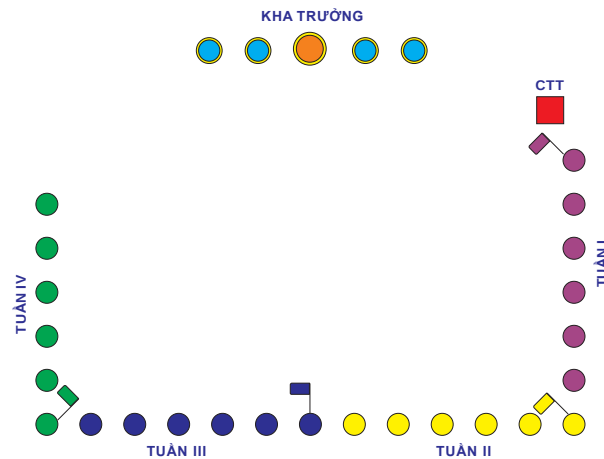
NĐK ra thủ hiệu chuẩn bị, hô to: KHA SINH ! - cả Đoàn đáp: KHAI PHÁ !, sau đó mời Kha phó và các Trưởng phụ tá vào vị trí.

Đón Kha trưởng: NĐK tiến thẳng về phía Kha trưởng, khi cách Kha trưởng 3 bước, chào: Thừa Trưởng, Kha đoàn đã tập hợp xong, mời Trưởng !

Kha Trưởng: Cảm ơn em !

Kha trưởng vào vị trí, NĐK (đứng gần Tuần trưởng Tuần I) hô to: CHÀO ! Sau đó mọi việc do Kha trưởng hướng dẫn.

Nếu có Trưởng Liên đoàn trưởng, Ủy viên Đạo trưởng thì chính Kha trưởng trình diện Kha đoàn.



CHƯƠNG VII

NGHI LỄ

- Rước Quốc kỳ - Chào cờ - Hạ cờ
- Nhập Kha đoàn
- Tuyên hứa
- Phong nhậm Tuần trưởng, Chánh Tuần trưởng
- Tấn phong Thuần Kha, Kha Tiền Phong, Kha nghĩa sĩ
- Tiến Kha sinh lên Tráng
- Trao chuyên hiệu

I. NGHI THỨC CHÀO CỜ:

Các buổi họp Đoàn, Liên đoàn, Đạo, đều phải thực hiện việc chào cờ, sau đây là diễn tiến của Lễ chào cờ:

1. Rước Quốc kỳ:

(Chỉ dành cho những buổi lễ quan trọng, những lần họp thông thường được miễn phần này)

Quốc kỳ và Đoàn kỳ được để ở nơi trang trọng nhất trong Minh nghĩa đường hoặc lều họp của Trường. Tuần trực dưới sự điều khiển của Tuần trưởng, tiến về lều, đi đều bước theo nhịp chân của Tuần phó đi đầu. Tuần trưởng cầm cờ Tuần đi phía trái, khoảng 2/3 Tuần (tính từ Tuần phó đến Kha sinh sau cùng) cách Tuần 2 bước.

Cả Tuần dừng lại trước lều Trường, cách 6 bước, quay trái, mặt hướng về lều Trường. Tuần trưởng di chuyển nhanh đến chính giữa Tuần và lều Trường. Mặt hướng về phía Tuần, Tuần trưởng hô tên Tuần, Kha sinh đáp.

Tuần trưởng quay đằng sau và tiến thẳng vào lều, chào Kha trưởng và nói: “Thưa Trường, em xin nhận Quốc kỳ và Đoàn kỳ để chuẩn bị lễ”.

Kha trưởng 2 tay trịnh trọng nâng Quốc kỳ và Đoàn kỳ ra trao cho Tuần phó. Tuần trưởng theo sau Kha trưởng về vị trí cũ.

Tuần trưởng hô chào, cho lệnh quay trái (phải) rồi di chuyển đều bước về hướng cột cờ.

Quốc kỳ được buộc vào dây cờ, Đoàn kỳ được buộc vào cán và cắm ở giá cờ (gần cột cờ). Tuần trực trở về góc Tuần. Sau đó, Chánh Tuần trưởng tập họp Kha đoàn.

2. Lễ chào cờ:

Hai Kha sinh kéo Quốc kỳ và Kha sinh cầm Đoàn kỳ vào vị trí.

NDK trình diện Kha trưởng (như trên) khi Kha trưởng vào đúng vị trí.

- NDK: CHÀO ! Kha sinh chào xong tự động bỏ tay xuống.
- NDK: “Mời Quý Trường hướng về kỳ đài để tham dự lễ chào cờ”.

Các Trường quay đằng sau hướng về phía cột cờ.

Kha sinh cầm Đoàn kỳ đứng thế “Sẵn” bên trái cột cờ (nhìn từ Kha Đoàn) day ngang, mặt Đoàn kỳ song song với các Trường.

- NDK hô to: KHA SINH !
 - Tất cả cùng đáp: KHAI PHÁ !
- CHÀO CỜ ! CHÀO !

Hai kha sinh phụ trách, kéo cờ nhanh đến đỉnh cột. THÔI !

Khi nghe tiếng: CHÀO ! Kha sinh cầm Đoàn kỳ đưa cán cờ thẳng đứng, lên cao, tay trái cầm gốc cờ giữ ở nách phải, tay phải cầm cán cờ thẳng đứng rồi hạ xuống, cán cờ song song mặt đất.

- QUỐC CA ! (Hát to, đúng nhịp và rõ ràng)
- HỘI CA.

Sau tiếng gọi H.Đ, Đoàn kỳ được nâng lên ở thế diễn hành (cán cờ hợp với đường thẳng đứng một góc 45o). Dứt Hội ca, hai Kha sinh phụ trách kéo cờ buộc dây vào cột, lùi 3 bước, chào cờ và quay trái trở về vị trí của Tuần mình.

- Phút tưởng niệm các Huynh trưởng và các Hướng Đạo sinh đã qua đời.

Chào cờ xong, các Trưởng tự động quay đằng sau, đối diện với Kha đoàn.

- NĐK: “Lời hứa Hướng Đạo Việt nam”.

Kha sinh được chỉ định di chuyển vào trung tâm (không phải chạy vòng) hướng về phía cột cờ. Đưa tay trái lên, tay phải làm thủ hiệu Hướng đạo (như trong Lễ tuyên hứa), 3 lời hứa được đọc to, rõ ràng. Cả Đoàn cùng làm thủ hiệu và thề đọc theo.

Kha sinh được chỉ định đọc xong, bỏ tay xuống, chào Trưởng, quay đằng sau chào Kha đoàn và đi thẳng về vị trí xuất phát.

- NĐK: “10 điều luật Hướng đạo Việt nam”

Kha sinh được chỉ định bước lên phía trước một bước dài. Đứng thế “Sẵn”. 10 điều luật Hướng đạo được đọc to, rõ ràng. Tất cả thề đọc theo. Xong, bước lùi về vị trí xuất phát.

- NĐK: “Lời Tâm nguyện Kha sinh Việt nam”

Kha sinh được chỉ định bước lên phía trước một bước dài. Đứng thế “Sẵn”. Tay phải đưa về phía trước, lòng bàn tay hướng xuống đất, hợp với đường nằm ngang một góc 30o, chếch qua phải (theo kiểu chào Thế vận). Lời tâm nguyện Kha sinh được đọc to, đồng dục. Tất cả Kha sinh cùng làm và thề đọc theo. Xong, bước lùi về vị trí xuất phát.

Tất cả cùng hát bài ca chính thức ngành Kha: “Muốn nên người cường tráng...”

- NĐK: “Câu chuyện dưới cờ - Kính mời anh Kha trưởng”.

Kha trưởng thường ra dấu cho Kha đoàn nghỉ và nói câu chuyện ngắn gọn, nhưng có chủ đích.

Tiến hành các nghi lễ riêng của Kha đoàn như: trao cờ danh dự, phong nhậm...

Tiếng reo của Hội Hướng đạo Việt nam.

Sau đó có thể hát một bài hát ngắn vui tươi.

Tiến các Trưởng.

- NĐK: KHA SINH ! - Đáp: KHAI PHÁ ! CHÀO!

Lễ tất.

Nghi thức trên chỉ áp dụng cho những buổi họp mặt quan trọng. Trong những lần họp Đoàn thông thường, chỉ làm Lễ chào Đoàn kỳ và hát Hội ca (hay bài ca chính thức ngành Kha).

3. Hạ cờ:

Chỉ có Tuần trực đến hạ cờ, đội hình giống như khi đi rước Quốc kỳ. Cả Tuần đứng hàng ngang, cách cột cờ 6 bước. Hai Kha sinh phụ trách kéo cờ tiến lên 3 bước, chào cờ, xong tiến về trụ cờ mở dây buộc cờ.

Trước lúc hạ cờ, Tuần trưởng trực thổi tiếng còi dài (-) , tất cả mọi người phải ngưng ngay công việc hướng về cột cờ và đứng nghiêm.

Hai Kha sinh phụ trách kéo nhanh cờ xuống, dừng lại khi cờ ngang đầu.

Sau đó Tuần trưởng trực thổi một hồi còi dài (-) báo hiệu lễ hạ cờ đã xong, mọi người trở về với công việc của mình.

Tuần trực mở cờ xếp lại, rước cờ về Minh nghĩa đường trao cho Trưởng.

II. NGHI THỨC NHẬP KHA ĐOÀN:

Có hai trường hợp:

- Thiếu sinh lên Kha đoàn.
- Thanh niên từ ngoài vào.

1. Thiếu sinh lên Kha đoàn:

Các Tuần trưởng thường xuyên xuống phục vụ ở các Ấu đoàn và Thiếu đoàn, do đó biết rõ chừng nào có Thiếu sinh đến tuổi rời Thiếu đoàn để lên Kha đoàn, như vậy Tuần trưởng đã có những chuẩn bị cần thiết cho công việc này.

Thường thì Thiếu trưởng đã tiếp xúc, trao đổi và ấn định ngày giờ với Kha trưởng để chuẩn bị tổ chức lễ tiễn Thiếu sinh lên Đoàn.

Tùy tập tục của Thiếu đoàn, nhưng không nên đặt nặng chuyện ly biệt và quá bịn rịn làm nhụt chí Thiếu sinh. Sau khi họp chia tay với Thiếu đoàn, em được Thiếu trưởng dẫn đến gặp Kha trưởng.

Thiếu trưởng: Tôi xin giới thiệu với anh, em Ba đã hoạt động... năm trong Đoàn tôi. Đã qua đẳng thứ hạng... nay tới tuổi Kha và tôi mong anh sẵn sàng nhận em Ba vào Kha đoàn.

Kha trưởng: Kha đoàn luôn luôn mở rộng để đón các em Thiếu lên, chúng tôi xin đảm nhận sự phó thác của Anh, kể từ giờ phút này.

Kha trưởng bắt tay chào và cảm ơn Thiếu trưởng.

Thiếu trưởng chào từ biệt Thiếu sinh.

Thiếu sinh chào và cảm ơn Thiếu trưởng. Thiếu trưởng quay về. Kha trưởng ra hiệu cho Tuần trưởng đến đón Tân Kha, Kha trưởng trở về vị trí Kha đoàn đang chờ.

2. Thiếu niên từ ngoài vào:

Kha sinh được thử thách một thời gian ngắn sau khi em ấy quyết sống đời Hướng đạo, Kha đoàn sẽ tổ chức lễ nhập Kha đoàn.

3. Lễ nhập Kha đoàn:

Kha đoàn đã tập hợp xong, Chánh Tuần trưởng trình diện Kha trưởng (đã nói ở phần trước) Kha trưởng ra dấu cho trình diện Tân Kha. Tuần trưởng dẫn Tân Kha vào vòng tập hợp. Cả hai chào Trưởng, chào Kha đoàn (Tân Kha chưa tuyên hứa chào cả bàn tay).

Tuần trưởng: Em xin giới thiệu với Trưởng, đây là Anh Ba muốn gia nhập Kha đoàn.

Kha trưởng: Qua lời giới thiệu của Tuần trưởng, Kha đoàn sẵn sàng đón nhận em, và tin tưởng ở ý chí, tinh thần cầu tiến của em.

Kha trưởng trao khăn quàng cho Tân Kha, gắn 2 khâu huyết dụ vào cầu vai và nói lời chúc mừng vắn tắt, Tuần trưởng trao sổ Tuần cho Tân Kha và đưa Tân Kha về Tuần.

Cả Tuần Ah Ah Ah ba tiếng vui mừng đón nhận Tân Kha, cả Đoàn hát vui.

III. NGHI THỨC TUYÊN HỨA:

Đây là một nghi lễ quan trọng mang tính truyền thống Hướng đạo, lễ gồm hai phần chính:

1. Tinh tâm:

Một buổi tối thường là sau buổi lửa trại, luôn luôn ở ngoài trời, tham dự gồm Ban Huynh trưởng Kha đoàn, tất cả Kha sinh đã tuyên hứa và Tân Kha sẽ tuyên hứa, buổi tĩnh tâm nhằm:

- Giải quyết những thắc mắc của Tân Kha (nhiều Kha đoàn, những thắc mắc đã được giải quyết trước đó). Tuy nhiên buổi tĩnh tâm lần chót vẫn phải tiến hành để Tân Kha tỏ lòng quyết tâm.
- Nung nấu ý chí, nghị lực của Tân Kha, theo đuổi cuộc sống Hướng đạo.

Lời nhắn nhủ: Không khí buổi tĩnh tâm cần trang nghiêm nhưng cởi mở và thân hữu.

Sau đó cả Đoàn giải tán, Tân Kha sẽ một mình tiếp tục suy nghiệm, quyết định dứt khoát và cầu nguyện.

2. Lễ Tuyên hứa:

Thường cử hành lúc bình minh. tất cả các Kha sinh đã tuyên hứa y phục chỉnh tề, tập hợp theo hình bán nguyệt. Quốc kỳ bên trái và Đoàn kỳ bên phải Kha trưởng (Chủ lễ).

Quốc kỳ ở thế diễn hành (gốc cán cờ ở ngang thắt lưng), Đoàn kỳ đứng đối diện với Quốc kỳ. Kha đoàn đứng thế “Săn”.

Nghi thức chào cờ xong. Kha trưởng tuyên bố lý do và ra hiệu cho Tuần trưởng dẫn Tân Kha đến trước mặt mình (Tân Kha mặc đồng phục Hướng đạo đã có sẵn khăn quàng và mũ).

Tuần trưởng: Thưa Trưởng, đây là anh Ba đã sinh hoạt được ... tháng, có nhiều cố gắng và xin tuyên hứa.

Kha trưởng: Em có tin chắc, em Ba sẽ cố gắng thực hiện lời hứa và luật Hướng đạo, trở thành một Kha sinh xứng đáng của Kha đoàn hay không?

Tuần trưởng: Thưa Trưởng, em tin chắc như thế !

Kha trưởng: Em Ba !

Tân Kha bước hơi chéch một bước về phía Kha trưởng, bây giờ Kha trưởng trước mặt và Tuần trưởng sau lưng em.

Kha trưởng: Em Ba có biết danh dự là gì không?

Tân Kha: Thừa biết, danh dự là sinh hoạt, hành động như thế nào cho người ta tin mình.

Kha trưởng: Em có nêu cao danh dự mà hứa cố gắng hết sức làm bổn phận đối với Tín ngưỡng Tâm linh và Quốc gia, giúp đỡ mọi người bất cứ lúc nào, tuân theo luật Hướng đạo không?

Tân Kha: Thừa Trưởng, có !

Kha trưởng: Vậy, trước Quốc kỳ và Đoàn kỳ, em hãy tuyên lời hứa.

- **NDK: HƯỚNG ĐẠO SINH... SẮP - SẴN !**

Quốc kỳ ở thế diễn hành, Đoàn kỳ đưa thẳng lên cao rồi hạ song song với mặt đất. Cả Kha Đoàn cùng đưa tay làm thủ hiệu Hướng Đạo.

Tân Kha tay trái đưa thẳng trước mặt, bàn tay đặt vào Đoàn kỳ, tay phải làm thủ hiệu Hướng đạo và tuyên lời hứa.

Đọc xong lời hứa, tự động thôi chào, vẫn đứng nghiêm.

Kha trưởng gắn huy hiệu Hướng đạo lên túi áo trái và bảo: “Tôi tin chắc em sẽ giữ lời hứa này. Bắt đầu từ đây, chúng tôi nhận em vào đại gia đình Hướng đạo, và em được vinh dự bắt tay trái với mọi Hướng đạo sinh khác”.

Kha trưởng bắt tay trái tân Kha. Kha phó tiến đến trao chiếc gậy cho tân Kha. Tân Kha cảm ơn, chào Trưởng, quay lại chào Kha đoàn. Tuần trưởng và tân Kha trở về vị trí.

Cả Đoàn hát bài ca tuyên hứa.

Nếu có mặt vị Tuyên úy hoặc cố vấn Giáo hạnh. Trước khi tuyên hứa, tân Kha đến gặp để được làm lễ theo nghi thức của tôn giáo mình.

Nên mời phụ huynh của tân Kha tham dự lễ, chứng kiến lời tuyên hứa và trao một vài thứ hành trang như: balô, đèn bão, sổ tay...

Ghi chú:

Không làm lễ này trước mặt Sói con và nơi công cộng, không nên tuyên hứa tập thể, hoặc nhiều Kha sinh trong một buổi lễ tuyên hứa (tối đa là 3 em).

Nếu trong buổi lễ có 2, 3 Kha sinh được tuyên hứa, chủ lễ sẽ lần lượt hỏi và nhận lời hứa riêng cho từng Kha sinh.

IV. NGHI THỨC PHONG NHẬM TUẦN TRƯỞNG – CHÁNH TUẦN TRƯỞNG:

Nghi thức phong nhậm Tuần trưởng - Chánh Tuần trưởng, được tổ chức trong một buổi họp Đoàn hay trong một kỳ trại, sau lễ chào cờ.

Kha phó giới thiệu Chánh Tuần trưởng (Chánh Tuần trưởng giới thiệu Tuần trưởng), Kha trưởng nhắc lại nhiệm vụ của Chánh Tuần trưởng (hoặc Tuần trưởng) và đặt tin tưởng vào quyết tâm, thiện chí của em. Đề nghị em đọc lời hứa “nhận nhiệm vụ”.

- **NDK hô : KHA SINH ! KHAI PHÁ !**
CHÀO !

Kha sinh được phong nhậm đọc lời hứa:

- Lấy danh dự của một Kha sinh, tôi xin hứa cố gắng hết sức:
- Thể hiện lời hứa Hướng đạo, lời tâm nguyện Kha sinh.
- Làm tròn trách nhiệm Kha đoàn giao phó.

Kha trưởng gắn cấp hiệu và nói lời chúc mừng.

Nếu là phong nhậm Chánh Tuần trưởng, các Tuần trưởng bước vào vị trí hành lễ, đặt tay phải lên nhau, bên trên tay phải của Tân Chánh Tuần trưởng và cùng nói to:

“Chúng tôi tuân phục anh (chị) !”

Tất cả cùng chào Ban Huynh trưởng, quay lại chào Kha đoàn và trở về vị trí.

Nếu là phong nhậm Tuần trưởng, sau khi gắn cấp hiệu và trao cờ Tuần, Tuần trưởng chào, trở về Tuần của mình; các Tuần sinh nắm tay phải vào cán cờ Tuần bên trên tay phải Tuần trưởng và cùng nói to:

“Chúng tôi tuân phục anh (chị) !”

Băng reo, bài hát, lễ tất.

V. NGHI THỨC TẤN PHONG THUẦN KHA - KHA TIỀN PHONG - KHA NGHĨA SĨ:

1. Tấn phong Thuần Kha:

Tập hợp Kha đoàn theo hình bán nguyệt hay hình chữ U, hát bài ca chính thức ngành Kha, Tuần trưởng giới thiệu thành tích, đọc

quyết định của Hội đồng Luật và trình diện Kha thụ phong trước Kha đoàn.

- **NDK: KHA SINH ! - KHAI PHÁ !**

Kha trưởng nói qua ý nghĩa đẳng hiệu Thuần Kha - khen ngợi và gắn đẳng hiệu Thuần Kha cho Kha thụ phong.

Kha thụ phong chào, cảm ơn Kha trưởng, Ban Huynh trưởng, chào Kha đoàn và trở về vị trí.

Băng reo, bài hát mừng, lễ tất.

- Đẳng hiệu Thuần Kha được gắn phía trên của tay áo trái, cách cầu vai 3 cm.

2. Tấn phong Kha Tiền phong:

Trong buổi chào cờ Liên đoàn do Liên Đoàn trưởng chủ trì, Kha trưởng giới thiệu thành tích, đọc quyết định của Hội đồng luật và trình diện Kha thụ phong trước Liên đoàn.

- Trưởng Trục: HƯỚNG ĐẠO SINH SẮP !
- Cùng đáp: SẴN !

Kha thụ phong nhắc lại lời tâm nguyện Kha sinh.

Kha trưởng nói qua ý nghĩa đẳng hiệu Kha Tiền Phong - Khen ngợi và chuyển huy hiệu cho Liên đoàn trưởng để gắn cho Kha thụ phong.

Kha thụ phong cảm ơn và chào Ban Huynh trưởng Liên đoàn, chào tất cả HDS, trở về vị trí.

Trưởng Liên đoàn trưởng nói đôi lời nhắn nhủ Kha đoàn.

Trưởng trực cho băng reo hát bài Nổi dậy Liên đoàn.

Lễ tất.

- Đăng hiệu Kha Tiền phong được gắn trên tay áo trái, thay thế cho đăng hiệu Thuần Kha.

3. Tấn phong Kha Nghĩa sĩ:

Trong buổi chào cờ Đạo do Trưởng Ủy viên Đạo trưởng chủ trì.

Các Trưởng, Phụ huynh Kha thụ phong và các Kha Nghĩa sĩ trong Đạo được mời tham dự.

Trưởng Liên đoàn trưởng tuyên bố lý do, Kha trưởng giới thiệu thành tích, đọc quyết định của Hội đồng Luật và trình diện Kha thụ phong trước Đạo.

- Kha Trưởng: Kha Nghĩa sĩ là một hiệp sĩ, chúng tôi mong em luôn thực hiện đầy đủ việc nghĩa. Nối gót Cha Ông phụng sự lý tưởng cao đẹp và trong mọi trường hợp hãy dùng kiếm trí tuệ, vị tha phá tan mê mờ, vị kỷ, để cho tình yêu thương tràn ngập. Em hãy nhắc lại lời hứa Hướng đạo và lời tâm nguyện Kha sinh.
- Trưởng trực: HƯỚNG ĐẠO SINH SẮP ! - SẴN!

- Kha thụ phong: “Tôi đã hứa và hôm nay xin long trọng nhắc lại”

☐ Đọc Lời hứa Hướng đạo.

☐ Đọc Lời tâm nguyện Kha sinh.

Kha Trưởng chuyển đăng hiệu Kha Nghĩa sĩ cho Ủy viên Đạo trưởng để gắn cho Kha thụ phong. Kha thụ phong tiến lên chào các Trưởng, chào tất cả Hướng Đạo Sinh, quay sang chào phụ huynh và tỏ lời cảm ơn, trở về vị trí, cả Kha đoàn hát bài ca chính thức ngành Kha.

Ủy viên Đạo trưởng nói đôi lời nhắn nhủ Kha đoàn.

Trưởng trực cho băng reo, hát mừng.

Lễ tất.

Ngay sau đó, Kha thụ phong cùng các Kha Nghĩa sĩ hiện diện lên đường làm việc nghĩa suốt ngày hôm ấy.

- Đăng hiệu Kha Nghĩa sĩ được gắn thay vào chỗ đăng hiệu Kha Tiền phong.

4. Tiễn Kha sinh lên Tráng đoàn:

Trong một buổi họp Kha đoàn, gần Tráng đoàn, Chánh Tuần trưởng dẫn Kha sinh chuẩn bị lên Tráng đoàn trình diện. Kha trưởng nhắn nhủ đôi lời, Kha sinh chia tay với Kha đoàn - Không bịn rịn - Rồi theo Kha trưởng đến gặp Tráng trưởng.

Kha trưởng giới thiệu Kha sinh với Tráng trưởng, từ biệt Kha sinh rồi trở về Kha đoàn.

5. Trao Chuyên Hiệu:

Nghi thức trao chuyên hiệu thường diễn ra ngay sau buổi chào cờ, ngắn gọn nhưng trang trọng. Tuần trưởng dẫn Kha sinh được trao chuyên hiệu trình diện Kha trưởng.

Trưởng Phụ tá tuyên đọc kết quả của các kỳ thi đua, quyết định của Hội đồng Luật và giới thiệu Kha sinh đạt chuyên hiệu.

Kha trưởng tỏ lời khen ngợi và trao chuyên hiệu cho Kha sinh. Nếu được, mời tất cả Huynh trưởng Liên đoàn đến dự.

Băng reo, hát mừng.

Lễ tất.

CHƯƠNG VIII

PHẦN KẾT

Một Kha đoàn chỉ biết nghiêm tập là đi ngược lại phương pháp giáo dục Hướng đạo.

Nhưng một Kha đoàn y phục lồi thối, lệch thếch, không tập hợp được nhanh chóng, nghiêm chỉnh thì không khác nào một bầy vịt.

Phải nắm vững các yếu tố ấy mà thực hiện nghi lễ Hướng đạo.

Nghi lễ Hướng đạo cũng là một trong những chương trình sinh hoạt, rèn luyện của Hướng đạo sinh. Kha sinh không những phải biết nghi lễ của ngành mình mà còn phải biết nghi lễ của ngành Ấu, Thiếu. Vì Kha sinh có thể được đề cử phục vụ ở Ấu đoàn, Thiếu đoàn.

Nghi lễ Hướng đạo có 2 mục đích:

- Để khắc ghi ấn tượng sâu đậm nơi Đoàn sinh.
- Thể hiện sự đồng nhất của Phong trào, cổ vũ và củng cố tinh huynh đệ Hướng đạo.

Do đó chúng ta phải tôn trọng những mục đích của BP khi đặt ra những nghi lễ này. Chúng ta không nên thay nghi thức mà chỉ có thể tô điểm sao cho phù hợp với Phong tục, Tập quán, Địa phương, Quốc gia.

Lời dặn của BP: “Tất cả mọi nghi lễ làm sao NGẮN, ĐƠN GIẢN nhưng CHÂN THÀNH và TRANG NGHIÊM”.

MUỐN NÊN NGƯỜI CƯỜNG TRÁNG

(Hội ca HĐ Đông Dương trước 1945)

HỘI CA HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

- Hướng Đạo, một phương pháp giáo dục - ALT. Tôn Thất Sam.
- Điều khiển Kha Đoàn - Bản dịch của DCC. Lê Gia Mô và Nguyễn Hữu Minh.
- Nghi Lễ cho Kha Đoàn - ALT. Nguyễn Minh Triết.
- củng cố và phát triển ngành Kha - ALT. Tôn Thất Hàn.
- Nghi thức ngành Thiếu Hướng Đạo Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Hướng Đạo cho trẻ em - BIPI.
- Hướng dẫn vào nghề Trưởng Hướng Đạo-BIPI.
- Quy trình và nội lệ năm 1946, 1962 của Hội Hướng Đạo Việt Nam.
- Nghi thức Hướng Đạo năm 1964 của Hội Hướng Đạo Việt Nam.
- Đức kết của các Hội nghị Huynh Trưởng ngành Kha ở Vũng Tàu, Hội thảo Mai Thôn, Hiệp ý ngành Kha ở Lâm Viên.
- Hướng Đạo Hạng II - LT. Đỗ Văn Ninh.
- Bước Đường Đầu - LT. Đỗ Văn Ninh.
- Kha Sinh, mùa xuân của Hướng Đạo – AKL/LT. Trần Văn Lược.
- Hướng Dẫn Kha Đoàn - LT. Trần Tiến Huyền.